

THÔNG BÁO
Về xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển
vào đại học hệ chính quy năm 2025

Căn cứ Thông tư số 02/VBHN-BGDĐT ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Trường Đại học Sài Gòn thông báo một số quy định về phương thức xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển vào đại học hệ chính quy năm 2025 như sau:

1. Xét tuyển thẳng

1.1. Đối tượng xét tuyển thẳng

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc được tuyển thẳng vào các ngành, chương trình của Trường. Hiệu trưởng trường xem xét nguyện vọng cụ thể về từng hồ sơ của thí sinh để quyết định xét tuyển.

b) Thí sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, giải đấu cấp quốc gia hoặc quốc tế, do Bộ Giáo dục Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức, cử tham gia, được xét tuyển thẳng vào các ngành phù hợp với môn thi, nội dung đề tài hoặc nghề dự thi, thi đấu, đoạt giải; cụ thể trong các trường hợp sau:

- Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng. Thí sinh được xét tuyển thẳng vào đại học theo ngành đào tạo phù hợp với môn thi (danh sách ngành đính kèm);

- Thí sinh đoạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật quốc tế về ca, múa, nhạc, mỹ thuật được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận; thời gian đoạt giải không quá 4 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng. Thí sinh được xét tuyển thẳng trong năm tốt nghiệp trung học phổ thông vào học các ngành học tương ứng trình độ đại học (Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật).

c) Hiệu trưởng căn cứ kết quả học tập cấp trung học phổ thông của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo để xem xét, quyết định nhận vào học những trường hợp quy định dưới đây (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức):

- Thí sinh là người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường;

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ;

- Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

- Thí sinh là người nước ngoài phải đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình, ngành đào tạo phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.2. Thời hạn nộp hồ sơ đăng kí xét tuyển thẳng

a) Thời hạn nộp hồ sơ đăng kí

Thí sinh phải nộp hồ sơ đăng kí xét tuyển thẳng trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh về Trường Đại học Sài Gòn trước 17g00 ngày **30/6/2025** theo địa chỉ: *Phòng Đào tạo Trường Đại học Sài Gòn, 273 An Dương Vương, Phường 2, Quận 5, TP.HCM; số điện thoại: (028).38.352.309.*

b) Hồ sơ xét tuyển thẳng

- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (theo mẫu của Bộ GDĐT);

- Ít nhất một trong các bản photocopy sau (đối với thí sinh quy định tại điểm a, b mục 1.1): Giấy chứng nhận là thành viên được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực và quốc tế hoặc chứng nhận là thành viên đội tuyển tham dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế (có tên trong danh sách của Bộ Giáo dục và Đào tạo); Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải quốc tế về năng khiếu nghệ thuật. (*Lưu ý: Khi nhập học, thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học phải nộp bản chính các giấy chứng nhận như quy định đã nêu ở trên.*)

- Bản photocopy học bạ 3 năm học trung học phổ thông;

- Bản photocopy Căn cước/Căn cước công dân;

- Giấy chứng nhận khuyết tật nặng (đối với thí sinh quy định tại điểm c mục 1.1);

- Giấy xác nhận cư trú (đối với thí sinh quy định tại điểm c mục 1.1).

2. Ưu tiên xét tuyển

2.1. Đối tượng được ưu tiên xét tuyển

Các trường hợp thí sinh được ưu tiên xét tuyển:

a) Thí sinh quy định tại điểm a, b mục 1.1 dự tuyển vào các ngành theo nguyện vọng (không dùng quyền xét tuyển thẳng).

b) Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dự tuyển vào ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi đã đoạt giải; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển;

c) Thí sinh đoạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật chuyên nghiệp chính thức toàn quốc về ca, múa, nhạc, mỹ thuật dự tuyển vào các ngành nghệ thuật phù hợp; thời gian đoạt giải không quá 4 năm tính tới thời điểm xét tuyển; được Hội đồng tuyển sinh Trường ưu tiên xét tuyển vào ngành đào tạo tương ứng trình độ đại học (Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật).



d) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc cấp thành phố trực thuộc trung ương; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

2.2. Cách thức ưu tiên xét tuyển

Thí sinh đạt điều kiện ưu tiên xét tuyển (quy định tại mục 2.1) phải đăng ký dự thi Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2025 hoặc Kỳ thi đánh giá đầu vào đại học trên máy tính (V-SAT) năm 2025 và nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển cho Trường Đại học Sài Gòn theo Thông báo. Khi xét tuyển theo lịch chung của Bộ GD&ĐT, thí sinh sẽ được tính điểm cộng vào tổ hợp xét tuyển.

Thang điểm cộng đối với các phương thức xét tuyển của Trường như sau:

+ Phương thức V-SAT: thang 450 điểm.

+ Phương thức THPT: thang 30 điểm.

Tên môn thi/giải thưởng	Phương thức	Điểm cộng			
		Giải nhất	Giải nhì	Giải ba	Các giải thưởng còn lại
1. Học sinh đạt giải cấp quốc gia, quốc tế, diện tuyển thẳng (không dùng quyền xét tuyển thẳng)					
Môn thi đạt giải có trong THXT	THPT	3	2	1.5	1.0
	VSAT	45	30	22.5	15
Môn thi đạt giải không có trong THXT	THPT	1.0	0.75	0.5	0.0
	VSAT	15	11.25	7.5	0.0
2. Học sinh đạt giải các Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc cấp thành phố trực thuộc trung ương					
Môn thi đạt giải có trong THXT	THPT	1.0	0.75	0.5	0.0
	VSAT	15	11.25	7.5	0.0
Môn thi đạt giải không có trong THXT	THPT	0.25	0.0	0.0	0.0
	VSAT	3.75	0.0	0.0	0.0

2.3. Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển

a) Thí sinh phải nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh về Trường Đại học Sài Gòn trước 17g00 ngày **30/6/2025** theo địa chỉ: *Phòng Đào tạo Trường Đại học Sài Gòn, 273 An Dương Vương, Phường 2, Quận 5, TP.HCM; số điện thoại: (028).38.352.309.*

b) Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển

- Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển (theo mẫu của Bộ GDĐT);
- Bản photocopy Căn cước/Căn cước công dân;
- Ít nhất một trong các bản photocopy sau: Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia, quốc tế; Giấy chứng nhận đoạt giải quốc tế về năng khiếu nghệ thuật; Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố. (Lưu ý: Khi nhập học, thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học phải nộp bản chính các giấy chứng nhận như quy định đã nêu ở trên).

- Bản photocopy học bạ 3 năm học trung học phổ thông.

3. Một số vấn đề khác

- Nếu số thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng vượt quá chỉ tiêu cho phép, Nhà trường sẽ dựa vào thành tích của thí sinh để xét tuyển theo quy định.

- Lệ phí nộp hồ sơ xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển: theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nộp khi đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Trường sẽ ra thông báo kết quả xét tuyển thẳng trước ngày **15/7/2025** và thí sinh trúng tuyển thẳng phải tiếp tục đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Hệ thống chung của Bộ GDĐT theo lịch chung.

- Khi có kết quả trúng tuyển xét tuyển thẳng, thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trên hệ thống theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong trường hợp chưa xác định nhập học, thí sinh có thể tiếp tục đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên hệ thống như các thí sinh khác để các cơ sở đào tạo xét tuyển.

Mọi chi tiết xin liên hệ Phòng Đào tạo, Trường Đại học Sài Gòn. Điện thoại: (028)38.352.309; (028)38.338.975. Email: tuyensinh@sgu.edu.vn.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Lưu: VP, ĐT, HĐTS, TV.(10).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Lê Minh Triết**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
THÍ SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN
THEO MÔN THI ĐẠT HỌC SINH GIỎI/GIẢI THƯỞNG PHÙ HỢP**

(Kèm theo Thông báo số : 814 /TB-HĐTS ngày 06 tháng 6 năm 2025

của Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Sài Gòn)

TT	Tên Ngành	Mã số ngành	Tên môn thi ¹ / giải thưởng phù hợp
1	Giáo dục Mầm non	7140201	Không áp dụng
2	Sư phạm Mỹ thuật	7140222	Giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc
3	Sư phạm Âm nhạc	7140221	Giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc
4	Giáo dục Tiểu học	7140202	Ngữ văn, Toán
5	Giáo dục chính trị	7140205	Ngữ văn
6	Sư phạm Ngữ văn	7140217	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý
7	Sư phạm Địa lý	7140219	Địa lý, Ngữ văn, Lịch sử
8	Địa lý học	7310501	Địa lý, Ngữ văn, Lịch sử
9	Lịch sử	7229010	Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý
10	Sư phạm Lịch sử	7140218	Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý
11	Sư phạm Hóa học	7140212	Hóa học, Toán, Vật lý
12	Sư phạm Sinh học	7140213	Sinh học, Toán, Vật lý, Hóa học
13	Sư phạm Vật lý	7140211	Vật lý, Toán, Hóa học
14	Sư phạm Lịch sử - Địa lý (đào tạo giáo viên THCS)	7140249	Lịch sử, Địa lý, Ngữ văn
15	Sư phạm Khoa học tự nhiên (đào tạo giáo viên THCS)	7140247	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Toán
16	Ngôn ngữ Anh	7220201	Tiếng Anh
17	Ngôn ngữ Anh (Chương trình đào tạo chất lượng cao)	7220201CLC	Tiếng Anh
18	Sư phạm Tiếng Anh	7140231	Tiếng Anh
19	Khoa học dữ liệu	7460108	Toán, Tin học
20	Sư phạm Toán học	7140209	Toán, Tin học

¹ Tên các môn thi đạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố, quốc gia, Olympic quốc tế

TT	Tên Ngành	Mã số ngành	Tên môn thi ^{1/} giải thưởng phù hợp
21	Toán ứng dụng	7460112	Toán, Tin học
22	Công nghệ thông tin	7480201	Toán, Tin học
23	Công nghệ thông tin (Chương trình đào tạo chất lượng cao)	7480201CLC	Toán, Tin học
24	Kỹ thuật phần mềm	7480103	Toán, Tin học
25	Trí tuệ nhân tạo	7480107	Toán, Tin học
26	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông	7510302	Toán, Tin học, Vật lý
27	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301	Toán, Tin học, Vật lý
28	Kỹ thuật điện	7520201	Toán, Tin học, Vật lý
29	Kỹ thuật điện tử - viễn thông (Thiết kế vi mạch)	7520207	Toán, Tin học, Vật lý
30	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406	Hóa học, Sinh học, Toán, Vật lý
31	Khoa học môi trường	7440301	Hóa học, Sinh học, Toán, Vật lý
32	Quản lý giáo dục	7140114	Ngữ văn
33	Tâm lý học	7310401	Ngữ văn
34	Luật	7380101	Ngữ văn, Toán
35	Việt Nam học	7310630	Ngữ văn, Toán
36	Quốc tế học	7310601	Ngữ văn, Toán
37	Du lịch	7810101	Ngữ văn, Toán
38	Thông tin - Thư viện	7320201	Ngữ văn
39	Quản trị kinh doanh	7340101	Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Tin học
40	Quản trị kinh doanh (Chương trình đào tạo chất lượng cao)	7340101CLC	Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Tin học
41	Kinh doanh quốc tế	7340120	Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Tin học
42	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	7810202	Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Tin học
43	Quản trị văn phòng	7340406	Toán, Ngữ văn
44	Kế toán	7340301	Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Tin học
45	Kế toán (Chương trình đào tạo chất lượng cao)	7340301CLC	Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Tin học
46	Kiểm toán	7340302	Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Tin học
47	Tài chính - Ngân hàng	7340201	Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Tin học

Danh sách trên có 47 ngành./



[Signature]